

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2019/HSST
Ngày: 22/08/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần phiên tòa xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần T Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phước - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Tuyên- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 08 năm 2019 theo thủ tục rút gọn đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Chè Nhộc S; sinh năm 1977, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chè A S và bà Lâm A M; có vợ Phún Nhộc G và 04 con (lớn nhất SN 2009, nhỏ nhất SN 2016); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 03 tháng 8 năm 2018 bị Công an huyện Di Linh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” số tiền 1.500.000đ (đã chấp hành); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/7/2019 đến ngày 15/7/2019 sau đó được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: Ngô Thị T; sinh năm 1976 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đ (Đã chết) và bà Phạm Thị T; Có chồng Trương Trịnh Sử T và 03 con (lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/7/2019 đến ngày 15/7/2019, sau đó được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Thị T1; sinh năm 1970 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học

vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim L (đã chết) và bà Trần Thị L; có chồng Phạm Văn C và 03 con (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/7/2019 đến ngày 15/7/2019, sau đó được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Họ và tên: Võ Duy T2; sinh năm 1964 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Duy K và bà Trần Thị T (đã chết); có vợ Lê Thị H và 03 con (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1992); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/7/2019 đến ngày 15/7/2019, sau đó được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người làm chứng

1. Chị Lê Thị Tuyết N; sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Chị Hoàng Thị H; sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 09/7/2019 tại nhà của Ngô Thị T, Thôn B, xã T, huyện D, Lâm Đồng các đối tượng Chê Nhộc S, Võ Duy T2, Nguyễn Thị T1 và Ngô Thị T có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài Binh xập xám ăn thua bằng tiền. Trong đó, Ngô Thị T sử dụng số tiền 5.000.000đ để đánh bạc, Chê Nhộc S sử dụng số tiền 5.950.000đ vào việc đánh bạc, Võ Duy T2 sử dụng 5.700.000đ và Nguyễn Thị T1 sử dụng số tiền 5.900.000đ vào việc đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Di Linh phối hợp Công an xã Tân Lâm kiểm tra bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 22.550.000đ và 5.660.000đ thu trong người của Ngô Thị T; 03 bộ bài tây, 01 đĩa thủy tinh trắng, 01 chén sứ trắng; 03 hột xí ngầu.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn, Số 01/QĐ-VKSDL ngày 08 tháng 8 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Chê Nhộc S, Ngô Thị T, Nguyễn Thị T1 và Võ Duy T2 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố Viện kiểm sát đã truy tố, không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung Quyết định truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung Quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 36 và Điều 47; Điều 32 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Chê Nhộc S từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

Phạt tiền bổ sung đối bị cáo Chê Nhộc S từ 20.000.000đồng đến 30.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền đối với các bị cáo:

+ Ngô Thị T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Nguyễn Thị T1 từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Võ Duy T2 từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng;

Xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây, 01 đĩa thủy tinh trắng, 01 chén sứ trắng; 03 hột xí ngầu, hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh quản lý và tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 22.550.000 đồng.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo bị cáo Chê Nhộc S, Ngô Thị T, Nguyễn Thị T1, Võ Duy T2 xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 09/7/2019 tại nhà của Ngô Thị T, Thôn B, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng các bị cáo Chê Nhộc S, Vũ Duy T2, Nguyễn Thị T1 và Ngô Thị T có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài Binh xập xám ăn thua bằng tiền. Trong đó, Ngô Thị T sử dụng số tiền 5.000.000đ để đánh bạc, Chê Nhộc S sử dụng số tiền 5.950.000đ vào việc đánh bạc, Võ Duy T2 sử dụng 5.700.000đ và Nguyễn Thị T1 sử dụng số tiền 5.900.000đ vào việc

đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Di Linh phối hợp Công an xã Tân Lâm kiểm tra bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 22.550.000đ (gồm cả 250.000 đồng tiền xu) và 5.660.000đ thu trong người của Ngô Thị T; 03 bộ bài tây, 01 đĩa thủy tinh trắng, 01 chén sứ trắng; 03 hột xí ngầu.

Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo và lời khai của những người tham gia tổ tụng khác, phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, đủ căn cứ xét xử các bị cáo Chê Nhộc S, Ngô Thị T, Võ Duy T2, Nguyễn Thị T1, về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi thực hiện tội phạm các bị cáo đều nhận thức được, việc đánh bạc được thua bằng tiền dưới mọi hình thức đều vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Tuy hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng xét thấy, trong T2 hình tội phạm xảy ra trên địa bàn có chiều hướng phức tạp, đặc biệt các tội phạm xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Do vậy cần có hình phạt nghiêm tương xứng đối với từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy, bị cáo Chê Nhộc S, trước khi thực hiện tội phạm lần này đã từng có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị phạt tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, khi thực hiện tội phạm bị cáo có vai trò tích cực, do đó bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác trong vụ án. Các bị cáo Ngô Thị T, Võ Duy T2, Nguyễn Thị T1 sử dụng số tiền đánh bạc tương đương nhau, có vai trò ngang bằng nhau, cho nên cùng phải chịu hình phạt bằng nhau là phù hợp.

[4] T2 tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có T2 tiết tăng nặng, nhân thân chưa có tiền án. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 được áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, do vậy cần áp dụng thêm Điều 36 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung 2017, cho bị cáo Chê Nhộc S được cải tạo không giam giữ theo quy định, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng bảo đảm tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09/7/2019 đến ngày 15/7/2019 là 06 ngày, cần áp dụng khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017, trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo với thời

gian là 18 ngày. Cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng. Bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, Hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn về kinh tế, thu nhập không ổn định, xét không cần thiết áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Đối với 03 bị cáo Ngô Thị T, Võ Duy T2, Nguyễn Thị T1, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng. Áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo là phù hợp.

Riêng đối với hành vi trong quá trình đánh bạc các bị cáo có thỏa thuận, trước lúc đánh mỗi bị cáo tự nguyện góp vào một ít tiền tổng cộng được 250.000 đồng, để chi phí nước uống, thuốc hút phục vụ cho những người tham gia đánh bạc, chủ nhà không yêu cầu và không có lợi ích gì đối với khoản tiền này, nên không có căn cứ để xem xét về hành vi gá bạc.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra có thu giữ: 03 bộ bài tây, 01 đĩa thủy tinh trắng, 01 chén sứ trắng; 03 hột xí ngầu, đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để phạm tội, không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng 2015, tịch thu tiêu hủy. Số tiền 22.550.000 đồng (kể cả 250.000 đồng các bị cáo góp vào trước lúc đánh bạc) được thu giữ tại chiếu bạc, Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh đã nộp vào Kho bạc nhà nước huyện Di Linh ngày 20-8-2019, xác định là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 5.660.000đ thu của Ngô Thị T, trong quá trình điều tra, xác định bị cáo T không sử dụng số tiền này để đánh bạc, do đó cơ quan điều tra đã có quyết định trả lại cho bị cáo số tiền trên cho bị cáo, cho nên trong phần quyết định của bản án không đề cập.

[6] Về án phí: Các bị cáo Chè Nhộc S, Ngô Thị T, Nguyễn Thị T1, Võ Duy T2 phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 32; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Riêng đối với Chè Nhộc S được áp dụng thêm Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Chè Nhộc S, Ngô Thị T, Nguyễn Thị T1; Võ Duy T2, phạm tội "Đánh bạc".

1.1/ Xử phạt: Bị cáo Chè Nhộc S 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Tân Lâm được giao

giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Được trừ 06 ngày đã bị tạm giữ, tương ứng 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Chè Nhộc S cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lâm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, hoặc UBND cấp xã, thị trấn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Điều 75 Luật Thi hành án Hình sự.

-1.2/ Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ điểm e, khoản 2 Điều 32 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017. Phạt bổ sung bị cáo Chè Nhộc S số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) để sung vào ngân sách nhà nước.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Chè Nhộc S.

-2.1/ Xử phạt tiền: Bị cáo Ngô Thị T số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) để sung vào ngân sách Nhà nước.

-2.2/ Xử phạt tiền: Bị cáo Nguyễn Thị T1 số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) để sung vào ngân sách Nhà nước.

-2.3/ Xử phạt tiền: Bị cáo Võ Duy T2 số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 03 bộ bài tây, 01 đĩa thủy tinh trắng, 01 chén sứ trắng; 03 hột xí ngầu, có đặc điểm theo biên bản giao vật chứng ngày 09/8/2019, giữa Công an Di Linh và Chi cục Thi hành án dân sự Di Linh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 22.550.000 đồng (Hai mươi hai triệu năm trăm năm mươi nghìn), Chi cục thi hành án huyện Di Linh đã nộp vào Kho bạc nhà nước huyện Di Linh ngày 20-8-2019, (Theo giấy nộp tiền ngày 20-8-2019).

3. Về án phí: Các bị cáo Chè Nhộc S, Ngô Thị T, Nguyễn Thị T1, Võ Duy T2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần T Hải